

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE

Mã sản phẩm 9900110120 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB250 NIGHTHAWK, FUTURE NEO, GOLDWING, SUPER DREAM, VISION 110, WINNER 150

Phụ tùng xe máy mã 9900110120 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB250 NIGHTHAWK, FUTURE NEO, GOLDWING, SUPER DREAM, VISION 110, WINNER 150. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cole-10x12-99001-10120-honda-cub-c70-dream-future--9900110120> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE



SKU	9900110120
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB250 NIGHTHAWK, FUTURE NEO, GOLDWING, SUPER DREAM, VISION 110, WINNER 150
Năm	CB250 NIGHTHAWK FUTURE NEO: 2005,2006,2007 GOLDWING: 2023 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006, 2007 VISION 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	34.860đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	17,430đ	-50%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	18,417đ	-47.2%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	19,403đ	-44.3%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	20,554đ	-41%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	34,860đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9900110120 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 6

- <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-dung-cu-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003731>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA FUTURE NEO 2007** — HONDA · FUTURE · 2007 · CATALOGUE FUTURE NEO 2007 · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-dung-cu-honda-future-neo-2007--EPCDOV0003110>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-dung-cu-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002691>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA VISION 110 (2023)** — HONDA · VISION · 2023 · CATALOGUE VISION 110 (2023) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-vision-110-2023--EPCDOV0003539>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA WINNER 150** — HONDA · WINNER · 2016,2017,2018 · CATALOGUE WINNER 150 (06/2016-07/2019) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-dung-cu-honda-winner-150--EPCDOV0000891>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 63 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA GOLDWING 2023** — HONDA · GOLDWING · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-63-catalogue-dung-cu-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004468>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F-46 DỤNG CỤ HONDA VISION 2026** — HONDA · VISION · 2026 · CATALOGUE VISION (2026) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-dung-cu-honda-vision-2026--EPCDOVD2026H0000214>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F-63 TOOLS GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)** — HONDA · GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) · 2021 · CATALOGUE GOLDWING (2021) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-63-tools-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNND0V0000816>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F-63 TOOLS GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP)** — HONDA · GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-63-tools-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNND0V0000910>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F28 CATALOGUE DỤNG CỤ / HỘP ĐỰNG DỤNG CỤ HONDA SUPER DREAM 100** — HONDA · SUPER DREAM · 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 · CATALOGUE SUPER DREAM (C100 M1-M4-M6) · chi tiết số 11
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f28-catalogue-dung-cu-hop-dung-dung-cu-honda-super-dream-100--EPCDOV0001053>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Thân tước nơ vít 2 đầu 89102-KTE-910 HONDA	89102KTE910	39.741đ
Tuýp mở bugi 89216-KTE-910 HONDA	89216KTE910	48.574đ
Cờ lê 8mm 99001-08000 HONDA WINNER	9900108000	60.192đ
Cờ lê 8x12 99001-08120 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900108120	52.988đ
Cờ lê 10x14 99001-10140 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900110140	55.195đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9900110120. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 9900110120*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE (9900110120) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cole-10x12-99001-10120-honda-cub-c70-dream-future--9900110120>

MLA (9th ed.):

"Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE (9900110120) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cole-10x12-99001-10120-honda-cub-c70-dream-future--9900110120>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE (9900110120) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cole-10x12-99001-10120-honda-cub-c70-dream-future--9900110120>.

Tài liệu này

Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE (9900110120) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.